***Ngày soạn*:** 7/10/2024.

*Ngày dạy:* *Thứ Ba ngày 8 tháng 10 năm 2024*

*KẾ HOẠCH DẠY HỌC*

TIẾT 9  **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**BÀI 3: THIÊN NHIÊN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ (TT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*- Nhận thức khoa học LS&ĐL:* Xác định được vị trí địa lí, một số địa danh trên lược đồ. Xác định được một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan-xi-păng, cánh cung Sông Gâm, cao nguyên Mộc Châu, cao nguyên Sơn La...) của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

*- Tìm hiểu LS&ĐL:* Quan sát lược đồ, tranh ảnh, mô tả được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi, ...) của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- *Vận dụng kiến thức, kĩ năng:* Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của vị trí địa lí, địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

*- Tự chủ và tự học:* Tự đọc thông tin, quan sát tranh, xem video tự đưa được ra phương án giải quyết các nhiệm vụ học tập.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Làm việc nhóm, trình bày được kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đưa ra được lời khuyên phù hợp để bảo đảm sức khỏe và phòng chống thiên tai.

*- Trách nhiệm:* Có ý thức bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.

- *Chăm chỉ*: Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Powerpoint minh hoạ cho bài học.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm một số bức ảnh về phong cảnh, ảnh tuyết rơi ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Tìm kiếm các thông tin liên quan đến một trong hai nhiệm vụ để giải quyết nhiệm vụ ghi chép sẵn ra vở ghi chép cá nhân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** |  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Mở đầu:**  |  |
| **10’** | **Hoạt động 3: Tìm hiểu về khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ**  |  |
|  | \* Giới thiệu sơ lược về các đới khí hậu cơ bản trên Trái Đất.- Phân tích sơ lược cho HS hiểu: ảnh hưởng của vị trí địa lí, địa hình đến khí hậu. | - Cá nhân nghe, quan sát.- Cá nhân ghi vào vở ghi chép cá nhân các đới khí hậu. |
|  | \* Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ học tập. | - Thảo luận nhóm 4. |
|  | + Đọc thông tin và quan sát hình 2 trang 16 SGK, em hãy mô tả đặc điểm khí hậu của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.+ Vì sao vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có khí hậu như vậy?+Hãy giới thiệu về một số bức ảnh tuyết rơi ở Trung du và miền núi Bắc Bộ mà em đã sưu tầm (câu hỏi này không bắt buộc, khuyến khích HS làm). | - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp kết hợp chia sẻ bức ảnh tuyết rơi (nếu có). - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời và cách chỉ lược đồ. |
|  | - Kết luận, chốt: *Đặc điểm khí hậu ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ: khí hậu có sự khác biệt giữa mùa hạ và mùa đông. Đây là nơi có mùa đông lạnh nhất nước ta và đôi khi có tuyết rơi ở một số vùng núi cao.* | - Cá nhân nghe, quan sát. |
| **5’** | **Hoạt động 4: Tìm hiểu về sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ**  |  |
|  | – Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp để thực hiện nhiệm vụ học tập.+ Xác định vị trí sông Hồng, sông Đà và sông Lô trên hình 1 trang 15 SGK.+ Đọc thông tin và quan sát hình 3 trang 16 SGK, em hãy mô tả đặc điểm sông ngòi của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.**Lưu ý cho HS**: khi chỉ một dòng sông trên bản đồ thì cần phải chỉ từ nơi bắt nguồn đến nơi dòng sông đổ ra. | - Thảo luận nhóm 2.- Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp kết hợp chia sẻ bức ảnh tuyết rơi (nếu có).  |
|  | - Yêu cầu hs nhận xét | - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời |
|  | - Nhận xét kết quả thảo luận của các nhóm.- KL, chốt kiến thức: *Đặc điểm sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ: có nhiều sông, sông có nhiều thác ghềnh, nước chảy mạnh.* |  |
| **5’****5’** | **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:****2.3. Ảnh hưởng của thiên nhiên đối với đời sống và sản xuất** **Hoạt động 5: Khám phá những ảnh hưởng của thiên nhiên****đối với đời sống và sản xuất**  |  |
|  | Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 6 theo kĩ thuật “Mảnh ghép”Nhiệm vụ: Đọc thông tin và quan sát tranh ảnh một số thiên tai (nếu có), em hãy nêu ảnh hưởng của vị trí địa lí, địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân.GV gợi ý: Tìm những thuận lợi, khó khăn của địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất.Nêu những dẫn chứng cụ thể cho thuận lợi và khó khăn về thiên nhiên nơi đây. | - Thảo luận nhóm 6.- Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp kết hợp chia sẻ - *hình thức:* ***Phóng viên*** |
|  | - Gọi hs nhận xét, bổ sung | Các nhóm khác tương tác các thắc mắc, bổ sung thêm. |
|  | - Nhận xét phần thảo luận, trình bày và tương tác của các nhóm, khen các nhóm tương tác tích cực. | - Cá nhân nghe, quan sát. |
|  | - Kết luận, chuẩn kiến thức: Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có nhiều thuận lợi nhưng cũng gây ra không ít khó khăn đối với đời sống, sản xuất:+ Thuận lợi: địa hình đa dạng, khí hậu có mùa đông lạnh, cao nguyên có nhiều đồng cỏ, sông dốc, nhiều nước.+ Khó khăn: địa hình dốc, phức tạp, có nhiều thiên tai ..... | - Cá nhân nghe, quan sát. |
| **5’** | **4. Hoạt động Củng cố, nối tiếp:** |  |
|  | - Yêu cầu HS xem lại bài, nêu lại nội dung chính của bài học.  | - Cá nhân xem lại bài. |
|  | - Hướng dẫn HS hoàn thiện sản phẩm cho dự án về từng miền. | - 2-3 HS nêu lại nội dung chính của bài. |
|  | - Dặn HS về hoàn thiện nốt phần còn làm dở, sưu tầm thêm tranh ảnh, tìm hiểu thêm các thông tin liên quan đến bài học.  | - Cá nhân nghe, quan sát. |
|  | Dặn HS chuẩn bị cho bài sau: Sưu tầm tranh ảnh về một số dân tộc: trang phục, hoạt động sản xuất, lễ hội của ngươi dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. | - Cá nhân nghe, quan sát.Về thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................